TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2022/QĐST-DS	*T, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Trương Thị H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: ấp Tân Q, xã T, huyện T1, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* bà Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1969.

Địa chỉ: ấp Tân Q, xã T, huyện T1, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Ngọc A có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị H số tiền là 33.000.000 đồng *(Ba mươi ba triệu đồng)*, trả dần mỗi tháng là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* cho đến khi hết nợ. Thời gian thực hiện trả tiền vào ngày 02 tháng 5 hàng tháng; trả lần đầu vào ngày 02 tháng 5 năm 2022.

- *Về án phí:*

+ Bà Trương Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Trần Thị Ngọc A phải chịu 412.500 đồng *(Bốn trăm mười hai nghìn, năm trăm đồng)* phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày bà Hồng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ngoài tất cả các khoản tiền phải trả hàng tháng thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

VNH